

Số: 34/2025/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 27 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HƯNG YÊN**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 35; khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 49/2025/TLST-VDS ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*” của những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. **Anh Phạm Tuấn A**, sinh năm 1996;

2. **Chị Nguyễn Thị Y**, sinh năm 1999;

Cùng cư trú tại địa chỉ: Thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên (trước đây là thôn P, xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình).

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Thái Bình (nay là UBND xã T, tỉnh Hưng Yên) vào ngày 03/8/2020. Sau kết hôn anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2025 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thiếu sự quan tâm, chia sẻ. Khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã cố gắng để hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, mâu thuẫn của anh chị vẫn tồn tại. Anh chị sống ly thân từ tháng 6/2025 đến nay. Nay anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đã thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

**[2] Về con chung:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y có 02 con chung là Phạm Gia H, sinh ngày 14/01/2021 và Phạm Huyền M, sinh ngày

16/6/2024. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho anh Phạm Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Gia H, giao cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Huyền M. Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

**[3] Về quan hệ tài sản:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về lệ phí:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1.1. Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y thuận tình ly hôn.

**1.2. Về con chung:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y có 02 con chung là Phạm Gia H, sinh ngày 14/01/2021 và Phạm Huyền M, sinh ngày 16/6/2024. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho anh Phạm Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Gia H, giao cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Huyền M. Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

**1.3. Về tài sản chung:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Phạm Tuấn A và chị Nguyễn Thị Y mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm anh Tuấn A, chị Y đã nộp tại biên lai số 0000712 ngày 19/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

**THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Tây Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên  
(trước đây là UBND xã Phương Công, huyện  
Tiền Hải, tỉnh Thái Bình) (Giấy chứng nhận  
kết hôn số 19 ngày 03/8/2020);
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP./.

**Nguyễn Thị Liên**